

Số: 04/2022/QĐCNHGT-TCDS

Phù Yên, ngày 14 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các điều 32,33,34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VPBank) và anh Nguyễn Văn T, chị Hà Thị Thu H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng đề ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VPBank);

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 29 tháng 3 năm 2022 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VPBank); Địa chỉ: X Láng H, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng Quản trị VPBank;

Người đại diện theo uỷ quyền: Phạm Tuấn A - Phó Giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý.

(Theo Văn bản uỷ quyền số 25/2020/UQ-HĐQT, ngày 07/7/2020 của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VPBank);

- Người được uỷ quyền:

+ Nguyễn Việt H - Trưởng bộ phận xử lý nợ Vpbank;

+ Trần Tuấn K – Chuyên viên xử lý nợ VPBank;

+ Nguyễn Huy Quân – Chuyên viên xử lý nợ VPBank;

(Theo Văn bản uỷ quyền số 2772/2021/UQ-VPB, ngày 01/10/2021 của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VPBank).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 và chị Hà Thị Thu H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tiểu khu Y, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu nhập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 29 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 29 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Văn T và chị Hà Thị Thu H có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VPBank) số tiền nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng số LN1707100108192 ngày 20/7/2017 tính đến 15/3/2022 là 545.647.695đ (Năm trăm bốn mươi lăm triệu, sáu trăm bốn mươi bảy nghìn, sáu trăm chín mươi lăm đồng), nợ lãi trong hạn tính đến 15/3/2022 là 378.862.913đ (Ba trăm bảy mươi tám triệu, tám trăm sáu mươi hai nghìn, chín trăm mười ba đồng) và phạt chậm trả lãi là 74.729.651đ (Bảy mươi tư triệu, bảy trăm hai chín nghìn, sáu trăm năm mươi một đồng). Tổng cả nợ gốc, nợ lãi phát sinh là: 999.240.259đ (Chín trăm chín mươi chín triệu, hai trăm bốn mươi nghìn, hai trăm năm chín đồng) và Khoản vay thẻ số 310-P-872708 ngày 24/7/2017 với số tiền nợ gốc là 66.708.791đ (Sáu mươi sáu triệu, bảy trăm linh tám nghìn, bảy trăm chín mươi một đồng), nợ lãi trong hạn là 146.835.080đ (Một trăm bốn mươi sáu triệu, tám trăm ba mươi lăm nghìn, không trăm tám mươi đồng). Tổng cả nợ gốc và nợ lãi là 213.543.871đ (Hai trăm mười ba triệu, năm trăm bốn mươi ba nghìn, tám trăm bảy mươi một nghìn đồng). Tổng cả hai khoản nợ tính đến 15/3/2022 cả nợ gốc và lãi phát sinh là 1.212.784.000đ (Một tỷ, hai trăm mười hai triệu, bảy trăm tám mươi tư nghìn đồng) và các khoản liên quan phát sinh theo Hợp đồng tín dụng. Thời hạn, phương thức thanh toán, cụ thể:

Đợt 1, trả 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) vào ngày 25/4/2022;

Đợt 2, trả 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) vào ngày 25/5/2022;

Đợt 3, trả 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) vào ngày 25/6/2022;

Đợt 4, trả 1.002.784.000đ (Một tỷ, không trăm linh hai triệu, bảy trăm tám mươi tư nghìn đồng) vào ngày 25/7/2022.

Nếu anh Nguyễn Văn T và chị Hà Thị Thu H vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào như thỏa thuận trên thì Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VPBank) có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp theo hợp đồng tín dụng đã ký giữa các bên.

Trong trường hợp tài sản thế chấp sau khi kê biên phát mại không đủ để tất toán khoản vay, VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án tiếp tục kê biên phát mại các tài sản khác thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn T, bà Hà Thị Thu H và các nguồn thu nhập hợp pháp khác để đảm bảo thu hồi nợ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các điều 357,468 của Bộ luật dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND huyện Phù Yên;
- THADS huyện Phù Yên;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Đức